

BỘ Y TẾ
Số: 52/2008/QĐ-BYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Hợp tác quốc tế thuộc Bộ Y tế

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 188/2007/NĐ-CP ngày 27/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

Vụ Hợp tác quốc tế là vụ tổng hợp, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Y tế quản lý nhà nước về hợp tác quốc tế trong ngành y tế và thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

- Chủ trì xây dựng, trình Bộ trưởng phê duyệt chủ trương, chiến lược, kế hoạch mở rộng hợp tác, hội nhập quốc tế và hợp tác đầu tư với nước ngoài theo các mục tiêu ưu tiên và chiến lược phát triển của ngành. Tổ chức thực hiện các chiến lược, kế hoạch hợp tác quốc tế của ngành sau khi được Bộ trưởng phê duyệt.
- Chủ trì xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác hợp tác quốc tế thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế, trình Bộ

trưởng Bộ Y tế ban hành. Hướng dẫn, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về hợp tác quốc tế trong ngành y tế.

3. Chủ trì tổ chức đàm phán, chuẩn bị các văn bản và thủ tục để cấp có thẩm quyền ký kết các điều ước quốc tế và thoả thuận quốc tế về những lĩnh vực trong phạm vi ngành y tế và gia nhập các tổ chức quốc tế. Tổ chức thực hiện, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện các điều ước quốc tế và thoả thuận quốc tế trong ngành y tế mà Việt Nam đã ký và gia nhập.

4. Chủ trì xây dựng quy trình và đàm phán về hội nhập quốc tế của ngành y tế. Phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc hướng dẫn, điều phối và tổ chức thực hiện hội nhập quốc tế trong ngành y tế và thực hiện các hiệp định song phương, đa phương liên quan đến ngành y tế.

5. Chủ trì vận động viện trợ nước ngoài trong ngành y tế. Phối hợp xây dựng danh mục ưu tiên vận động ODA cho ngành y tế. Phối hợp điều phối, theo dõi và đánh giá việc thực hiện các chương trình, dự án viện trợ nước ngoài cho ngành y tế.

6. Chủ trì trình Bộ trưởng phê duyệt chương trình xúc tiến đầu tư nước ngoài trong ngành y tế. Phối hợp theo dõi và đánh giá việc thực hiện các chương trình, dự án đầu tư nước ngoài trong ngành y tế.

7. Tham mưu giúp Bộ trưởng quản lý thống nhất các hoạt động hợp tác quốc tế của ngành y tế. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng, phát triển và hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho mạng lưới hợp tác quốc tế của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ.

8. Hướng dẫn, quản lý, kiểm tra việc thực hiện và tổng hợp báo cáo Chính phủ kết quả các hoạt động tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế. Trình cấp có thẩm quyền cho phép tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam có nội dung liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế theo quy định của pháp luật. Tham mưu cho Bộ trưởng tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế có tính chiến lược của ngành.

9. Chủ trì xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động đối ngoại hàng năm của Lãnh đạo Bộ Y tế. Phối hợp với Bộ Ngoại giao thực hiện các hoạt động đối ngoại của Nhà